

Bản án số: 202/2021/HS-ST

Ngày: 30-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đ Hiền

2. Ông Thân Văn Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Thế Đ- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 173/2021/TLST- HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Tiến K, sinh năm 1992; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: xóm Hồng Phong, xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Dương Quý Thăng, sinh năm 1960 (đã chết); Con bà: Triệu Thị Nhị, sinh năm 1963; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Triệu Thị Phương, sinh năm 1997 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Tại Bản án số 29/2017/HSST ngày 08/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Dương Tiến K 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2018; Tại Bản án số 71/2018/HSST ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt Dương Tiến K 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/7/2019; Nhân thân: Tại bản án số 33/2021/HSST ngày 19/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt Dương Tiến K 04 năm 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Tại bản án số 48/2021/HSST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Dương Tiến K 03 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt của Bản án số 33/2021/HSST ngày 19/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương buộc K phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 08 năm tù; Bị cáo K bị Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương khởi tố, tạm giam về trộm cắp tài sản; Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Hải Dương (Có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:**

- Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Hoàng Mai 3, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Dương Văn Đ, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Bình Dân, xã Bình Yên, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

***Người làm chứng:**

- Anh Triệu Tiến H, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Lâm Quan, xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

- Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Quang Biểu, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Dương Tiến K là người có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, trong đó có 01 tiền án bị xử phạt với tình tiết tăng nặng là tái phạm chưa được xóa án tích. Ngày 10/8/2020, K bị Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên khởi tố, ra quyết định truy nã về tội trộm cắp tài sản. Trong thời gian trốn truy nã, K không có công ăn việc làm, không có thu nhập nên đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Trong các ngày 14/8/2020 và ngày 01/12/2020, K đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản là xe mô tô trên địa bàn huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Buổi sáng ngày 14/8/2020, K đi xe ôm của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ từ phòng trọ của K ở khu vực huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đến huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang với mục đích đột nhập vào các khu nhà trọ gần khu công nghiệp, nơi có nhiều công nhân sinh sống xem ở đâu có tài sản để sơ hở thì trộm cắp mang đi tiêu thụ lấy tiền. Khoảng 08 giờ cùng ngày, khi đi đến tổ dân phố Hoàng Mai 3, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thì K không đi xe ôm nữa mà đi bộ quanh khu vực nhà dân xem nhà nào có xe mô tô để sơ hở thì trộm cắp. Khi K đi gần đến dãy nhà trọ của gia đình anh Nguyễn Đình H- sinh năm 1991 ở tổ dân phố Hoàng Mai 3, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thì thấy một người đàn ông khóa cổng và để chìa khóa ở gần trụ cổng, lối đi lên cầu thang của dãy nhà trọ. Sau khi người này rời đi, K tiến đến trước cổng nhìn vào bên trong thì thấy có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng- đen, biển kiểm soát 98B1- 083.84 của anh H để ở sân. Thấy vậy, K lấy chiếc chìa khóa để ở gần trụ cổng để mở cửa. Sau đó, K đi vào trong sân, tiến đến vị trí chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 083.84 thì thấy xe không khóa cổ, không khóa càng nên đã dùng tay đầu điện trực tiếp để mở khóa điện. Khi mở được khóa điện, K dắt chiếc xe ra ngoài cổng rồi ngồi lên xe nổ máy điều khiển xe đi thẳng phòng trọ của K ở huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Khoảng ba ngày sau, K bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 083.84 trộm cắp được cho một

người đàn ông không quen biết trên địa bàn huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên được số tiền 1.500.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán xe, K đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 70 ngày 30/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, sơn màu trắng- đen, biển kiểm soát 98B1- 083.84 có trị giá 5.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Buổi chiều ngày 01/12/2020, K đi xe ôm của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ từ khu vực phòng trọ thuộc huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đến khu vực xã Quang Châu, huyện Việt Yên xem nhà nào có xe mô tô để sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đến khu vực có nhiều nhà trọ thì K không đi xe ôm nữa mà đi bộ quanh các dãy nhà trọ để tìm tài sản trộm cắp. K đi đến khu nhà trọ của bà Hoàng Thị T- sinh năm 1969 ở thôn Quang Biều, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thì thấy trong sân có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 22S1- 372.43 của anh Dương Văn Đ- sinh năm 1999, trú tại: thôn Bình Dân, xã Bình Yên, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (anh Đ thuê trọ tại nhà bà T). K nhìn xung quanh không có ai trông coi nên đã tiến lại chiếc xe. Thấy xe không khóa cổ, không khóa càng nên K dùng tay đầu điện trực tiếp để mở khóa điện. Sau đó, K dắt ra ngoài cổng rồi nổ máy điều khiển xe đi về phòng trọ của mình ở huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Trên đường về phòng, K đỗ xe ở rìa đường tháo biển số của xe mô tô 22S1- 372.43 vứt đi, rồi K mang chiếc xe đi bán nhưng không bán được nên K đã cho bạn là anh Triệu Tiến H- sinh năm 1994, trú tại: xóm Lâm Quan, xã Tân Long, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên mượn để sử dụng đi lại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 33 ngày 02/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 22S1- 372.43 có trị giá 35.000.000 đồng.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 24/3/2021 và ngày 18/6/2021 lần lượt các anh Dương Văn Đ và anh Nguyễn Đình H đã làm đơn trình báo sự việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đề nghị giải quyết. Quá trình điều tra hành vi trộm cắp tài sản của K trên địa bàn huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Ngày 30/12/2020, Dương Tiến K đã khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Việt Yên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đã thông báo để Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang biết để giải quyết theo quy định. Tại Cơ quan điều tra, K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Ngày 31/12/2020, anh Triệu Tiến H đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu sơn đỏ- đen, số khung 3717LY024754, số máy KC34E1126128 (Kết quả tra cứu chiếc xe này mang biển kiểm soát 22S1- 372.43 đứng tên đăng ký Dương Văn Đ) để phục vụ điều tra. Xét thấy, chiếc xe này liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của K tại địa bàn huyện Việt Yên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đã bàn giao cho

Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đề giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản cáo trạng số 180/CT-VKS ngày 22/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Dương Tiến K về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Tiến K từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với bản án số 48/2021/HSST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là từ 12 năm tù đến 12 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo K phải bồi thường cho anh Nguyễn Đình H số tiền 5.000.000 đồng.

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo K thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị hại anh Đ và anh H; Người làm chứng anh H, bà T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292; Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo K tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy

đã có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 14/8/2020 và ngày 01/12/2020, bị cáo Dương Tiến K đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản là xe mô tô với tổng giá trị tài sản là 40.000.000 đồng trên địa bàn huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 14/8/2020, tại khu nhà trọ của anh Nguyễn Đình H, bị cáo Dương Tiến K đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng- đen, biển kiểm soát 98B1- 083.84 trị giá 5.000.000 đồng của anh Nguyễn Đình H.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 01/12/2020, tại khu nhà trọ của bà Hoàng Thị T, bị cáo Dương Tiến K đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 22S1- 372.43 trị giá 35.000.000 đồng của anh Dương Văn Đ.

Bị cáo Dương Tiến K là người có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, trong đó có 01 tiền án bị xử phạt với tình tiết tăng nặng là tái phạm chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo K thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Với hành vi nêu trên của bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã có hành vi lén lút để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của các bị hại, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo K đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Quá trình làm việc với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương bị cáo đã tự khai ra hai vụ trộm cắp xảy ra trên địa bàn huyện Việt Yên trong khi người bị hại là anh Đ, anh H đều chưa có đơn trình báo đến Cơ quan có thẩm quyền. Nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo K. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo K có nhân thân xấu năm 2021 đã bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử về tội trộm cắp tài sản.

Trong vụ án này bị cáo Dương Tiến K thực hiện hành vi phạm tội 02 lần, mỗi lần đều đủ cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo với xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định phạt bổ sung bằng tiền, tuy nhiên xét thấy bị cáo K không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo K.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Dương Văn Đ đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 22S1- 372.43 do K trộm cắp, đến nay anh Đ không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Bị hại anh Nguyễn Đình H yêu cầu bị cáo K phải bồi thường cho anh giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng- đen, biển kiểm soát 98B1- 083.84 đã mất, giá trị chiếc xe anh là 5.000.000 đồng. Đến nay, bị cáo K chưa bồi thường cho anh H khoản tiền nào. Tại phiên tòa bị cáo K đồng ý bồi thường cho anh H nên Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh H số tiền trên.

[9] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 chiếc biển kiểm soát 22S1- 372.43 quá trình điều tra, K khai không nhớ vớt ở vị trí nào trên địa bàn huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên nên không có thu hồi được nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu sơn đỏ- đen, số khung 3717LY024754, số máy KC34E1126128. Ngày 28/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho anh Dương Văn Đ là chủ sở hữu hợp pháp. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo K thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại có quyền kháng cáo theo Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Tiến K 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với Bản án số 48/2021/HSST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã tổng hợp đối với bị cáo là 08 năm tù về tội

“Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 589 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Dương Tiến K phải bồi thường cho anh Nguyễn Đình H số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền được trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[3] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Dương Tiến K.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo; Bị hại vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo; Bị hại vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

